**TẬP 7**

**Chương trình Tiếng Hàn cơ bản**

**Cùng nói tiếng Hàn!**

**Tập 7 - Chủ đề 1 ngày của du học sinh**

| 1. **HỘI THOẠI 1** |
| --- |
| 영상통화가 걸려온다. (Tuấn Jeon)  Có chuông video call.  Tuấn 형준: 탄하~~ 안녕! 뭐해? 응? 아직 안 일어났어? Thanh Hà, chào cậu? Làm gì thế? Cái gì? Cậu vẫn chưa dậy á?  Hà: 응? 형준이야? 지금 몇 시? Hở? Hyeong Jun đấy à? Bây giờ mấy giờ rồi?  형준: 지금 8시가 넘었어. Hơn 8 giờ rồi đó.  Hà: 응, 오늘은 수업이 오후에만 있는 날이야. 그래서 늦잠 자도 괜찮아. Ừm, hôm nay tớ chỉ có tiết buổi chiều thôi. Vậy nên tớ dậy muộn cũng được.  형준: 미키하고 하윤이는? Thế còn Miki và Hayun đâu?  Hà: 응 미키는 어학당에 갔고, 하윤이는 오늘 아침에 수업이 있어서 학교에 갔을 거야. Ừm, Miki thì đi học tiếng còn Hayun thì hôm nay có tiết sáng nên giờ chắc đã đi tới trường rồi.  형준: 그럼 오전에는 뭐 해? Vậy sáng nay cậu làm gì?  Hà: 오늘은 내가 집안일 하는 날이야. 빨래도 하고, 청소도 하고, 아. 어제 저녁에 설거지 안했는데, 그것도 해야지  À hôm nay là ngày tớ làm việc nhà. giặt giũ này, dọn dẹp này, à mà tối qua tớ chưa rửa bát. Tớ phải làm cả cái đó nữa.  형준: 그것은 뭐야? Cái đó là gì cơ?  Hà: 브이로그를 찍어야 해. Mình còn phải quay vlog nữa.  형준: 브이로그? Vlog á?  Hà: ㅇㅇ, 브이로그를 한 지 두 달이 됐어. 링크를 보내줄게. 구독, 좋아요 부탁해 ㅎㅎ Ừ, Mình làm vlog được khoảng 2 tháng rồi. Mình sẽ gửi link cho cậu. Hãy theo dõi và nhấn like nha.  형준: 그래? 알겠어, 바로 들어가서 구독하고 볼게. Thế à? Được rồi, tớ sẽ vào xem và theo dõi ngay.  Hà: 응 고마워. Ừ, cảm ơn cậu.  형준: ㅇㅇừ, ừ.  Kết thúc điện thoại.  Hiện màn hình thể hiện cảnh truy cập vào trang youtube của Hà và click vào vlog => chuyển cảnh vlog của Hà  **Vlog của Hà**  **- 나의 하루 - Một ngày của tôi**  **탄하의 셀프 카메라(quay dưới chế độ selfie)**  저의 하루 일과를 소개하겠습니다. 집과 학교에서의 저의 일상을 보여드릴게요. 이제 학교로 출발해요.  Sau đây, mình sẽ giới thiệu những việc trong một ngày của mình. Mình sẽ cho các cậu xem hoạt động thường ngày của mình ở nhà và trường. Bây giờ mình xuất phát tới trường.  **(#Ghép cảnh nhà ở Tầng 2)**  먼저 여기가 우리 집, 저의 집은 2층이에요. 1층으로 내려가면,…. 제가 사는 집은 이렇게 생겼어요. Đầu tiên là nhà của bọn mình này, nhà của bọn mình ở tầng 2. Nếu đi xuống tầng một mà nhìn thì ngôi nhà mà mình đang ở nó như thế này đây.  **(#Toàn cảnh ngôi nhà)**  (**#Đường đi**)  (걸어가면서) 여기가 제가 학교 가는 길이에요. 저는 버스를 타고 학교에 다녀서, 버스 정류장까지는 걸어가겠습니다. 걸어서 5분쯤 걸려요. (cảnh đi bộ) Đây là đường mình đi tới trường này. Mình đi xe bus đến trường nên sẽ đi bộ đến bến xe. Mất khoảng 5 phút đấy.  (**#Bến xe buýt**)  (버스 정류장 도착)  Cảnh đến bến xe bus  자 여기가 버스 정류장이에요. 제가 매일 타는 버스는 707번 버스예요.. 안내판을 보니까 5분 후에 도착하네요. Và đây chính là bến xe buýt đó. Xe buýt số 707 là tuyến mà mình đi mỗi ngày. Xem bảng chỉ dẫn thì thấy khoảng 5 phút nữa xe buýt sẽ tới.  (**#Cảnh xe buýt tới**)  (버스가 도착)  버스가 도착했습니다. 이제 버스에 타겠습니다.  Xe buýt tới rồi. Bây giờ tớ sẽ lên xe.  (**#Trước cổng trường học**)  이제 학교에 도착했습니다. 점심시간이니까 점심 먹으러 학생 식당에 가겠습니다.  Vậy là mình đã tới trường rồi. Bây giờ là giờ ăn trưa nên mình đến nhà ăn sinh viên để ăn trưa.  그런데… 학생 식당에 가기 위해 지옥의 계단을 올라가야 합니다. Nhưng mà, để đi đến nhà ăn sinh viên, mình sẽ phải vượt qua một “cầu thang địa ngục”.  계단 수는 88개. Số bậc cầu thang là 88 bậc.  내 다리가 두꺼워지는 이유는 바로 이 88개의 계단 때문입니다. Chân mình nổi bắp cũng chính là do 88 bậc cầu thang này đấy. 흠… Hừm.  (**#Hà ngồi trong nhà ăn trường học**)  드디어 학생 식당에 도착했습니다. 오늘 뭐 먹지? 오…돈까스, 제가 좋아하는 메뉴 중 하나예요. 오늘은 이것으로 점심을 먹겠습니다. Cuối cùng, mình cũng đến nhà ăn sinh viên rồi. Hôm nay, ăn gì được nhỉ? Ồ, có thịt lợn tẩm bột chiên giòn tonkatsu. Đây là một trong số những món ăn mà mình thích đấy. Trưa nay mình sẽ ăn món này.  Hà vừa ăn vừa nói :  저기가 제가 수업하는 건물이에요. 오늘 수업은 여기 5층 강의실에서 해요. 아 그 전에… 편의점에 가야 해  Kia là toà nhà mình học. Hôm nay mình học ở tầng 5. À mà trước đó mình còn phải đi đến cửa hàng tiện lợi đã.  (**#Trước cửa hàng tiện lợi**)  (편의점에 나가는 장면) Cảnh đi ra khỏi cửa hàng tiện lợi  (손에 커피를 들고) 제가 즐겨 마시는 커피예요. (cầm cốc trên tay) Đây là loại cà phê mà mình thường uống.  커피 없이 못 살아. Mình không thể sống thiếu cà phê được.  아메리카노. 좋아. Tôi thích cà phê Americano.  (**#Lớp học**) (Chiếu cảnh phòng học đông học sinh)  (교실) 여기 있는 학생들이 저와 함께 공부하는 학생들이에요. 저 같은 외국인 유학생들도 있고 한국 학생들도 있어요. Những sinh viên ở đây là các bạn học cùng mình. Có cả những du học sinh giống mình và cũng có cả sinh viên Hàn Quốc.  (수업소개, 책을 보여준다) 이 수업은 미디어 수업이에요. 제가 듣는 수업 중 제일 재미있는 수업이에요. 수업이 끝나면 과제하러 도서관에 갈 거예요. 이제 수업을 들어야 하니까 이따 다시 만나요. (Giới thiệu buổi học, cho thấy sách). Buổi học hôm nay là môn truyền thông. Trong số những môn mình học thì môn này hay nhất đó. Sau khi hết giờ học, mình sẽ đi đến thư viện làm bài tập. Bây giờ mình phải nghe giảng nên lát nữa gặp lại nhé.  (**#Cảnh bên ngoài thư viện, đi bộ ra khỏi trường**)  (도서관 밖으로 나옴)  (Cảnh ra bên ngoài thư viện)  오늘도 도서관에서 과제하는 학생들이 많아요. 도서관 안에서는 촬영이 안 돼요. Hôm nay cũng có nhiều bạn đến thư viện làm bài tập lắm. Trong thư viện thì mình không quay phim được.  지금 시간은 오후 5시, 오늘은 아르바이트가 있는 날이에요. 이제 일하러 가는 시간이에요. Bây giờ là 5 giờ chiều, hôm nay là ngày mình đi làm thêm. Đến giờ mình phải đi làm rồi.    (아르바이트 장소 도착) Đến địa điểm làm thêm  이제 집에 돌아갈 시간입니다. 집에 가서 저녁을 먹는 일과 쉬는 일만 남았네요.  Đến giờ mình về nhà rồi. Vậy là chỉ còn mỗi việc về nhà ăn tối và nghỉ ngơi thôi.  (**#Cảnh trong nhà,** Hà dựng camera rồi ngồi trong phòng, dựa lưng vào sofa)  집에 돌아왔습니다. 지금 시간이 8시네요. 저의 룸메이트 미키와 하윤이는 오늘 집에 늦게 오는 날이에요. Vậy là mình đã về nhà rồi. Bây giờ là 8h tối. Bạn cùng phòng của mình là Miki và Hayun hôm nay đều về muộn.  오후에 편의점에서 삼각김밥을 샀어요. 지금 삼각김밥을 먹어요. 삼각김밥을 좋아해요. 삼각김밥 중에 참치마요가 제일 좋아요. Buổi chiều mình đã mua kimbab tam giác ở cửa hàng tiện lợi. Bây giờ mình ăn kimbab tam giác đây. Mình rất thích kimbab tam giác. Trong các loại kimbap thì mình thích nhất là vị cá ngừ mayo.  여러분, 제가 왜 삼각김밥을 좋아하는지 알아요 ? Các bạn ơi, các bạn có biết vì sao mình thích kimbab tam giác không?  삼각김밥을 까는 것은 진짜 예술입니다. 이렇게 까는 것입니다. 이렇게요. Bóc kimbab tam giác đúng là nghệ thuật đấy. Bóc như thế này nhé. Đây như này này.  여기를 잘 보세요. Các bạn nhìn kĩ nhé.  아, 망했다. 에이… 모르겠다. A, hỏng rồi. Ây,... mình không biết đâu. 배가 고파서 일단 먹어요. ㅎㅎ 다음에 다시 보여줄게요. Đói bụng quá nên mình ăn cái đã. Hihi, lần sau mình sẽ chỉ cho các bạn xem nhé.  (스마트폰으로 음악을 재생) 아, 여러분, 요즘 제가 좋아하는 노래가 있어요. 제가 매일 듣는 노래입니다. 신나죠? À, các bạn ơi, có một bài hát gần đây mình rất thích. (Nói rồi, bật nhạc) Ngày nào mình cũng nghe bài này. Nghe vui nhỉ?  Hà vừa ăn, vừa nghe nhạc, rồi ngủ quên luôn..  Miki về tới nhà, gọi dậy.  Miki: 탄하~ 일어나! Thanh Hà, dậy đi!  Hà (giọng uể oải): 어, 미키, 왔어? Ơ, Miki à, cậu về rồi hả?  Hà nhớ ra vlog đang quay, hiện cảnh Hà chạy đến gần máy quay : 아, 내 브이로그 ~~ Á, vlog của mình.  Tiếp tục quay. (계속 촬영)  아, 깜빡 졸았어요. 저의 룸메이트들이 돌아왔네요. (인사) A, mình bị ngủ quên mất. Bạn cùng phòng của mình về rồi này.  (chào hỏi)  지금은 자기 전에 피부를 관리하는 시간입니다. 피부 관리하고 잘 거예요. 여러분 안녕~~~ Bây giờ là lúc mình chăm sóc da trước khi đi ngủ. Mình chăm sóc da rồi ngủ đây. Chào các bạn nha~~ |
| 1. **TRANH LUẬN** |
| “도서관에서 공부 VS 집에서 공부” 무엇이 더 좋을까요?  Học ở thư viện và học ở nhà - cách nào tốt hơn?  Miki: 도서관에서 공부? 왜? 굳이? ‘공부는 스스로 하는 것’이라고요. 스스로, 혼자 하는 공부인데 굳이 도서관에 갈 필요가 있을까요? Học ở thư viện? Tại sao? Có nhất thiết không? Học tức là tự mình học. Tự mình, học một mình thì tại sao lại nhất định phải đến thư viện để học cơ chứ?  Hà: 분위기가 중요해요. Bầu không khí quan trọng mà.  Miki: 무슨 분위기? Bầu không khí gì?  Hà: 공부하는 분위기. 집에서 혼자 공부하면 쉽게 게을러지지 않을까요? Bầu không khí học hành. Học một mình ở nhà không phải sẽ dễ lười biếng hay sao?  Miki: 집에서 공부에 집중하지 못하는 사람은, 도서관에 가서 공부해도 마찬가지 아닐까요? 분위기든 주변 환경이든 가장 중요한 것은 집중하는 자세라고 생각합니다. 장소는 문제가 아니에요. Người mà học ở nhà không tập trung được thì đến thư viện để học không phải cũng sẽ vậy sao? Theo mình thì dù là bầu không khí hay là môi trường xung quanh thì việc quan trọng nhất là tâm thế tập trung học hành.  Hà: 집에서 공부하면 공부에 방해받는 일이 많을 때가 있어요. 다른 가족들이 집에 함께 살기 때문이죠. 가족들이 집에서 요리를 하거나 텔레비전을 본다면, 분명히 공부에 집중할 수 없을 거예요. Học ở nhà thì sẽ có nhiều lúc bị tác động bên ngoài lắm. Bởi vì còn sống chung cùng những người khác trong gia đình mà. Người thân trong nhà nấu ăn hoặc xem tivi thì chắc chắn sẽ không thể tập trung học được.  Miki: 각방을 쓰는데 그정도로 방해를 받아요? Mọi người ở phòng riêng thì cũng làm gì mà bị ảnh hưởng đến vậy?  Hà: 그럴 수도 있죠. 방이 따로 없는 집도 있잖아요. Cũng có thể như vậy lắm chứ. Nhưng cũng có nhà không có phòng riêng mà.  Miki: 집에서 도서관까지 이동하는 시간을 공부에 사용한다면 더 낫지 않을까요? 집 앞에 도서관이 있는 것이 아니라면 도서관까지 공부하러 가는 것은 시간낭비라고 생각합니다. Rồi thì thời gian đi từ nhà đến thư viện mà dùng cho việc học không phải tốt hơn sao? Trừ khi là thư viện ở ngay trước nhà chứ đi đến tận thư viện để học thì thật là lãng phí thời gian.  Hà: 공부는 오래 하는 것 보다, 집중해서 하는 것이 더 효율적이라고 생각해요. 이동 시간이 걸리더라도 확실히 공부에 집중할 수 있는 도서관이 낫다고 생각합니다. Mình thì nghĩ là tập trung học thì sẽ hiệu quả hơn là học lâu đó. Kể cả là thời gian di chuyển có nhiều đi chăng nữa thì chắc chắn việc tập trung học tại thư viện sẽ tốt hơn.  Miki: 흠, 도서관에서 탄하 씨가 공부에 집중할 수 있을까요? 전에도 말했듯이 탄하 씨는 도서관에서 옆자리의 남학생에게 집중하지 않을까요? Hừm, vậy Thanh Hà học ở thư viện có tập trung nổi không? Lần trước mình cũng nói rồi, không phải là Thanh Hà tập trung vào bạn nam ngồi cạnh à?  Hà: 그건 아니라니까요!! 흠, 그럼 미키 씨는 집에서 공부하면, 뭐,, 침대에 누워서 공부하게 될걸요? 아 꿈나라에서 편안~ 하게 공부하시려고 집에서 공부하시는구나?? Đã bảo không phải rồi mà!! Hừm, vậy còn Miki thì học ở nhà, gì chứ, chắc thế nào cũng nằm trên giường học đúng không? À, học ở nhà để có thể học một cách thoải mái…trong mơ chứ gì?  Miki: 흥! 언제? 언제? 내가 언제 그랬어요! Hừm! Khi nào? Khi nào? Tớ lúc nào như thế!  Hà: 흥! 언제긴? 바로 어제구만! (미키 공부하다가 깜빡 조는 사진) Hừm! Lúc nào á? Lúc này chứ lúc nào! (cho xem ảnh)  *(서로 등을 돌리고 … 마무리)*  Miki: 흥! 여러분, 그래도 집에서 공부하는 게 최고죠? Hừm! Các bạn ơi, dù sao thì học ở nhà cũng là nhất đúng không?  Hà: 도서관에서 공부하는 게 훨씬 더 낫습니다! Học ở thư viện tốt hơn nhiều lần nhé!!! |